TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 769/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 30 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 508/2022/HNST ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Đặng Thị Minh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: 53/2B, khu phố 2, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1993. Địa chỉ: 53/2B, khu phố 2, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn vào năm 2019 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77, đăng ký ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 02 (Hai) năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không còn tình cảm. Mặc dù ông bà đã tìm cách khắc phục nhưng không có kết quả. Ông bà đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2022 đến nay.

Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và không trái pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[2] Về con chung: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K xác nhận không có con chung nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K xác nhận không có nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về lệ phí: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K chịu lệ phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng Kthuận tình ly hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77, đăng ký ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

1.2. Về con chung: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K xác nhận không có.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2021/0014772 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị Minh T và ông Nguyễn Đăng K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM;
- Ủy ban nhân dân phường P, Quận 7;
- Lưu hồ sơ vụ án (TK. Đức).

Nguyễn Thị Diễm Phương